TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh năm 1989 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số K, phường X, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Thôn L, xã P, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Đặng Hữu Đ. Vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/3/2023, tổ công tác của Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra tại trục đường ĐT496 thuộc địa phận thôn

4, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện Vũ Văn Q đang đứng ở lề đường có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, thu trong tay phải của Q đang cầm 01 bao thuốc Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (3 x 6)cm chứa 02 viên nén màu xám không rõ hình dạng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Vũ Văn Q khai 02 viên nén màu xám là ma túy dạng "kẹo" mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Văn Q số tiền 1.426.000 *(Một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn)* đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6.

Ngày 24/3/2023 tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Vũ Văn Q không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

" Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,967g (Không phẩy chín trăm sáu mươi bảy gam) loại: MDMA".

Quá trình điều tra Vũ Văn Q khai: Khoảng 15 giờ ngày 23/3/2023, Q bắt xe ôm từ thành phố Đ đi đến khu vực cầu G thuộc xã C, huyện L để mua 02 viên nén ma túy dạng "kẹo" với giá 600.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) mà Q hẹn gặp từ trước qua mạng xã hội Facebook (không rõ nick Facebook) để sử dụng. Q cầm số ma túy vừa mua được ở tay phải định bắt xe về thành phố Đ tìm chỗ để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-LN ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Vũ Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu trong cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 *(Ba mươi)* tháng tù đến 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Bị cáo Vũ Văn Q đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận

giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của họ, được Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 16 giờ ngày 23/3/2023, tại thôn 4, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn Q đang cất giữ trái phép trong lòng bàn tay phải 0,967g *(Không phẩy chín trăm sáu mươi bảy gam)* ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã C, huyện L phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Vũ Văn Q đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo Vũ Văn Q đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Ngay sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt*:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội, trở về đoàn tụ cùng gia đình, nuôi dưỡng chăm sóc con nhỏ, cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội thực sự biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Số ma túy MDMA đã thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý nên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 1.426.000 *(Một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn)* đồng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 đã thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[9] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này, đối với đối tượng mà Vũ Văn Q khai đã mua ma túy nhưng không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai duy nhất của bị

cáo, không có thông tin chính xác về đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 164/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi là:*"Mẫu vật hoàn trả QT01"*.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Q 01 *(Một)* chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, phía sau lưng màu xám và có dòng chữ Iphone đã qua sử dụng có số model A 1687 FCC ID:BCG-E2944A IC 579C-E2944A, số IMEI: 355721070398046, số sê ri: FCLSM2RWHFLX và số tiền 1.426.000 *(Một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn)*. Số tiền trả lại bị cáo Q được tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 06 lập ngày 23/5/2023).*

3. Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân